

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 35), Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung sau:

I. Mục tiêu

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết 35, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên, giáo viên ngành giáo dục và toàn thể xã hội đối với công tác huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước phục vụ mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết 35, cụ thể:

- Cải thiện đáng kể về lượng và chất trong công tác huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước đầu tư cho giáo dục, bảo đảm các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước ngày càng chiếm tỷ trọng lớn hơn trong tổng chi phí xã hội đầu tư cho giáo dục, thiết thực góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới hoạt động giáo dục;

- Xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý và tổ chức triển khai các quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện cho sự thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập, bảo đảm công bằng, bình đẳng cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập so với các cơ sở giáo dục công lập;

- Đổi mới hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập để thu hút và bổ sung các nguồn lực hợp pháp phục vụ nhu cầu hoạt động và phát triển của đơn vị theo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, thiết thực, hiệu quả;

- Tăng cường phối hợp và trách nhiệm giải trình giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan trong việc lập kế hoạch, phân bổ, sử dụng và quản lý ngân sách nhà nước dành cho giáo dục cũng như việc thu hút, quản lý và sử dụng các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Về hoàn thiện thể chế:

- Nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định và cơ chế, chính sách áp dụng đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập vì lợi nhuận và không vì lợi nhuận;

- Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng của nhà nước đối với các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục đại học, đặc biệt là các cơ sở giáo dục đại học đào tạo giáo viên;

- Xây dựng, ban hành chính sách áp dụng cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được tuyển dụng, làm việc tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập, bảo đảm ít nhất ngang bằng với quyền lợi của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập.

2. Về cải thiện môi trường đầu tư:

- Rà soát các điều kiện đầu tư trong lĩnh vực giáo dục theo hướng cắt giảm những điều kiện không thực sự cần thiết hoặc không còn phù hợp, tăng cường độ linh hoạt trong việc áp dụng các điều kiện đầu tư để thích ứng với các phương thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học mới (dạy trực tuyến, đào tạo từ xa, e-learning,...);

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý quy trình thủ tục cho nhà đầu tư, tin học hóa công tác thống kê, dự báo, quản lý và báo cáo trong giáo dục;

3. Về đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập:

- Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp cho các cơ sở giáo dục trong việc huy động các nguồn lực và đề xuất, phê duyệt các dự án đầu tư;

- Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) trong giáo dục.

4. Về tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục:

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, ban hành các quy định về bảo đảm và kiểm định ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo, công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục;

- Tăng cường kiểm tra giám sát, kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề xã hội hóa đối với các cơ sở giáo dục; phát hiện các bất cập, khó khăn, vướng mắc để kịp thời có biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ, xử lý.

5. Về thông tin, truyền thông công tác xã hội hóa giáo dục:

- Ban hành văn bản hướng dẫn ủy ban nhân dân, cơ quan quản lý giáo dục các địa phương về chủ trương, chính sách xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục,

các quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ ngoài ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục;

- Kiện toàn tổ chức, tăng cường nhân sự, cơ sở vật chất và nâng cao năng lực cho bộ phận truyền thông tại Bộ Giáo dục và Đào tạo, tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tấn, truyền thông và báo chí để đẩy mạnh truyền thông về xã hội hóa giáo dục;

- Chú trọng công tác thông tin, truyền thông về các chương trình, dự án sử dụng các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; bổ sung các cấu phần hoặc hoạt động về thông tin - truyền thông trong kế hoạch hoạt động của các ban quản lý chương trình, dự án thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn trong nước và quốc tế về giáo dục nhằm đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, huy động nguồn tài trợ; phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn các nhà đầu tư, người quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập về các chính sách của nhà nước, quyền và nghĩa vụ của người tham gia tài trợ, đầu tư cho các cơ sở giáo dục.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai các nhiệm vụ có liên quan nêu tại Kế hoạch này; trước ngày 01/12 hằng năm gửi báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện về Vụ Kế hoạch - Tài chính.


2. Vụ Kế hoạch - Tài chính theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này của các đơn vị; định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, các đơn vị kịp thời phản ánh các vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc về Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, LĐT&XH, TN-MT, Ngoại giao, TT-TT (để p/h);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ GD&ĐT;
- Công TI&ĐT Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG



Phùng Xuân Nhạ



PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ~~1237~~/KH-BGDĐT ngày ~~28~~ tháng ~~M~~ năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung chủ yếu	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì/ phối hợp
1	Hoàn thiện thể chế				
1.1	Nghiên cứu, trình Chính phủ ban hành tiêu chí xác định và cơ chế, chính sách áp dụng đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập vì lợi nhuận và không vì lợi nhuận	- Xây dựng tiêu chí xác định, phân biệt cơ sở giáo dục ngoài công lập vì lợi nhuận và không vì lợi nhuận - Đề xuất, kiến nghị các chính sách đối với từng loại trường ngoài công lập	Nghị định của Chính phủ	Quý IV/2020	Vụ TCCB
1.2	Ban hành quy định cho phép các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập chủ động thực hiện chương trình dạy học	- Ban hành quy định cho phép các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông ngoài công lập chủ động thực hiện chương trình dạy - học trên cơ sở bảo đảm các yêu cầu về thời lượng và chuẩn đầu ra do Bộ GDĐT ban hành và các cam kết đã công bố	Thông tư	Quý I/2020	Vụ GDTrH chủ trì, phối hợp với Vụ GDMN, Vụ GDTH
1.3	Rà soát, đánh giá, đề xuất chính sách về quyền lợi của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được tuyển dụng, làm việc tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập	1. Rà soát, đánh giá chính sách về quyền lợi của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được tuyển dụng, làm việc tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập 2. Đề xuất chính sách về quyền lợi của đội ngũ nhà giáo làm việc tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập, bảo đảm ít nhất ngang bằng với cơ sở công lập	Thông tư	Quý IV	Cục NG-CBQLGD

TT	Nhiệm vụ	Nội dung chủ yếu	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì/ phối hợp
1.4	Ban hành các quy định về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học, bậc học và trình độ đào tạo	<p>1. Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục; quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục ở từng cấp học, trình độ đào tạo; nguyên tắc hoạt động, điều kiện và tiêu chuẩn của tổ chức, cá nhân hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục; cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục; cấp, thu hồi giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục</p> <p>2. Thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động, đình chỉ hoạt động, giải thể tổ chức kiểm tra chất lượng giáo dục và quy định trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cấp học, bậc học; quyết định công nhận, thu hồi quyết định công nhận tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài hoạt động tại Việt Nam; quy định việc giám sát, đánh giá tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục</p> <p>3. Sửa đổi, bổ sung quy định nội dung, mức chi cho các hoạt động đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục</p>	Các Thông tư, văn bản hướng dẫn và các Quyết định cá biệt	Quý IV/2020 đến 2023	Cục QLCL chủ trì, phối hợp với các Vụ, cục liên quan
2	Cải thiện môi trường đầu tư				
2.1	Rà soát các điều kiện đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh	Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh và kiến nghị cắt giảm những điều kiện đầu tư không thực sự cần thiết hoặc không còn phù hợp	Báo cáo kết quả rà soát và Quyết định ban hành phương án cắt giảm, đơn giản	Thực hiện thường xuyên	Vụ Pháp chế, Văn phòng

TT	Nhiệm vụ	Nội dung chủ yếu	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì/ phối hợp
			hóa điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục		
3	Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập				
3.1	Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) trong giáo dục	- Xác định các lĩnh vực ưu tiên để đầu tư theo hình thức PPP trong giáo dục, trước mắt là các dự án phát triển cơ sở hạ tầng giáo dục - Quy định quy trình thủ tục và quy chế quản lý các dự án PPP trong giáo dục	Thông tư	Quý III/2020	Vụ KHTC
4	Thông tin, truyền thông công tác xã hội hóa giáo dục				
4.1	Hướng dẫn các địa phương chú trọng phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập trong quy hoạch mạng lưới và các chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn	Lồng ghép các yêu cầu về xã hội hóa giáo dục trong nội dung hướng dẫn các địa phương lập kế hoạch phát triển giáo dục	Công văn hướng dẫn	Hàng năm	Vụ KHTC chủ trì, phối hợp với Cục CSVC
4.2	Tăng cường công tác truyền thông của Bộ GDĐT	- Kiện toàn tổ chức, tăng cường nhân sự, cơ sở vật chất và nâng cao năng lực cho bộ phận truyền thông tại Bộ GDĐT - Tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tấn, truyền thông và báo chí để đẩy mạnh truyền thông về xã hội hóa giáo dục	Công việc thường xuyên	Thường xuyên	Văn phòng
4.3	Xúc tiến đầu tư, tăng cường hoạt động tuyên truyền đối ngoại	- Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn trong nước và quốc tế về giáo dục nhằm đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, huy động nguồn tài trợ	Công việc thường xuyên	Thường xuyên	Cục HTQT

TT	Nhiệm vụ	Nội dung chủ yếu	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì/ phối hợp
		<p>- Phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn các nhà đầu tư, người quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập về các chính sách của nhà nước, quyền và nghĩa vụ của người tham gia tài trợ, đầu tư cho các cơ sở giáo dục</p>			